

Hòa Bình, ngày 30 tháng 06 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH BẢO HIỂM DẦU KHÍ (PVIF)**

**Địa chỉ đăng ký** : Tầng 8, 154 Nguyễn Thái Học, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

**Địa chỉ liên hệ** : Số 15 ngõ 22 Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

**GCNĐKKD** : 0103020480 do Sở KH&ĐT - TP. Hà Nội cấp ngày 06/11/2007, thay đổi lần 6 ngày 16/10/2009.

Vào hồi 08h30, ngày 30 tháng 06 năm 2022, tại Khu du lịch Thác Mặt trời, thôn Vó Khang, xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Bảo hiểm Dầu khí (được viết tắt là PVIF hoặc Công ty PVIF) tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với diễn biến nội dung như sau:

**PHẦN I.**

**KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

1. Bà Nguyễn Quỳnh Nga – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội:

Tại thời điểm 09h00', có 08 cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền, đại diện cho 15.555.760 cổ phần, chiếm 77.54% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tham dự phiên họp có:

- Ông Lê Tiến Hùng – Phó chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc công ty PVIF.
- Bà Nguyễn Quỳnh Nga – Trưởng Ban kiểm soát;
- Ông Nguyễn Hoàng Tuấn – Chủ tịch HĐQT không tham dự được phiên họp. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn đã ủy quyền cho ông Lê Tiến Hùng.
- Ông Lê Văn Việt - Ủy viên HĐQT

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Bảo hiểm Dầu khí, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đủ điều kiện tiến hành phiên họp.

2. Thành phần Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu như sau:

MC giới thiệu chủ tọa phiên họp là ông Lê Tiến Hùng và mời chủ tọa lên làm việc.

Ông Lê Tiến Hùng – Chủ tọa phiên họp chỉ định thư ký đại hội, giới thiệu Ban kiểm phiếu và đề nghị các cổ đông đề cử người vào ban kiểm phiếu:

Thư ký Đại hội: Bà Đậu Tố Uyên

Ban kiểm phiếu:



1. Ông Đỗ Tiến Đạt : Trưởng ban

2. Ông Nguyễn Đức Hoàn : Thành viên

Thành phần Thư ký, Ban kiểm phiếu được Đại hội nhất trí thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa mời Thư ký, Ban kiểm phiếu vào vị trí làm việc.

3. Quy chế làm việc của Đại hội:

Người dẫn chương trình đại hội đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVIF năm 2022.

Quy chế đã được Đại hội nhất trí thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Nội dung chương trình nghị sự của Đại hội:

Chủ tọa đề nghị Đại hội thông qua chương trình nghị sự của Đại hội thường niên 2022 cụ thể như sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021.
- Báo cáo của Tổng Giám đốc (TGD) về Kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2021.
- Các tờ trình:
  - Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021
  - Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022 của Công ty
  - Tờ trình về lộ trình tăng vốn từ năm 2022 đến năm 2025 và phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu, trích lập các quỹ.
  - Tờ trình về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2022.

Đại hội đã thông qua chương trình và nội dung cuộc họp bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

## PHẦN II.

### NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

*Đại hội đã lần lượt nghe báo cáo của HĐQT, TGD, BKS. Cụ thể như sau:*

1. Ông Lê Tiến Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng năm 2022.
2. Ông Lê Tiến Hùng – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
3. Bà Nguyễn Quỳnh Nga – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.

4. Trình bày các tờ trình:

- Bà Nguyễn Quỳnh Nga trình bày tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.
- Bà Nguyễn Quỳnh Nga trình bày tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022 của Công ty.
- Ông Lê Tiến Hùng trình bày tờ trình về tăng vốn thực góp lộ trình 2022 đến 2025 và phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2020, lợi nhuận năm 2021 và lợi nhuận (nếu có) của các năm sau.
- Ông Lê Văn Việt trình bày tờ trình về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2022.

### PHẦN III

#### THẢO LUẬN VÀ TRẢ LỜI Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Sau khi các tờ trình đã được trình bày xong, Chủ tọa đề nghị các cổ đông tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, nêu các câu hỏi để HĐQT, TGD, Ban Kiểm soát giải đáp.

Cổ đông có một số ý kiến như sau:

1. Bà Đào Thị Kim Chi – đại diện Công ty CP Quản lý quỹ Pvccombank hỏi: Về báo cáo sử dụng nguồn vốn tăng thêm khi tăng vốn?

Trả lời: Việc tăng vốn đảm bảo bù đắp nguồn vốn điều lệ và phục vụ cho giai đoạn tiếp theo của dự án Hòa Quý, đồng thời góp vốn vào khu du lịch sinh thái Thác Mặt Trời để triển khai giai đoạn tiếp theo của dự án.

2. Bà Đào Thị Kim Chi – đại diện Công ty CP Quản lý quỹ Pvccombank và bà Phan Quỳnh Nga đại diện Công ty PSI hỏi: Về việc triển khai dự án Khu du lịch sinh thái Thác Mặt Trời tại Công ty con?

Trả lời: Do dự án đang giải quyết các vấn đề chông lán đất rừng của dự án, tiến hành xin giấy phép xây dựng triển khai, xây dựng.

3. Bà Phan Quỳnh Nga đại diện Công ty PSI hỏi Về việc tăng vốn lên khoảng 100 tỷ, liệu đến năm 2023 có thể đáp ứng được việc tăng vốn này hay không?

Trả lời: Công ty hiện tại đang có quỹ đất khá lớn, đáp ứng được nguồn lợi nhuận trong các năm tới. Tuy nhiên cũng có khó khăn là do chính sách cần phải xây nhà mới được phép chuyển nhượng và biến động giá cả của thị trường cũng như các chính sách của nhà nước.

4. Bà Phan Quỳnh Nga đại diện Công ty PSI đề xuất:

- Đề nghị mở rộng lĩnh vực hoạt động, mở rộng nguồn thu từ các hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính.
- Tăng hệ số nợ của Doanh nghiệp. Hoạt động từ vốn chủ thì an toàn nhưng chậm, tăng hệ số nợ để đẩy nhanh tiến độ của dự án.



Mở rộng hợp tác với các đối tác, tối đa hóa hiệu quả của dòng tiền. Đi sâu về lĩnh vực đầu tư, dịch vụ tài chính, phối hợp với các cổ đông PSI và Quỹ Pvccombank.

5. Bà Phan Quỳnh Nga đại diện Công ty PSI hỏi:

- Cơ sở ghi nhận lợi ích cổ đông không kiểm soát tăng lên khoảng 4 tỷ đồng trong báo cáo tài chính hợp nhất 2021? Tại báo cáo lưu chuyển tiền tệ: Ghi nhận từ tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu khoảng 5,5 tỷ đồng nhưng vốn góp của chủ sở hữu không đổi trong kỳ?

Trả lời: Cổ đông không kiểm soát góp đủ vốn tại Công ty con khoảng 5,5 tỷ, dẫn đến

- lợi ích của Cổ đông không kiểm soát tăng lên khoảng 4 tỷ đồng sau khi bù trừ giá phí nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Chủ tọa đã lắng nghe, tiếp thu, giải đáp và yêu cầu các bộ phận chuyên môn giải đáp các vấn đề cổ đông quan tâm và ghi nhận các đề nghị của cổ đông, lưu ý Ban điều hành thực hiện những kiến nghị hợp lý, những ý kiến xây dựng Công ty để điều hành tốt hơn, có hiệu quả hơn.

#### PHẦN IV

#### BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Chủ tọa làm thủ tục để Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình ĐHĐCĐ bằng phiếu biểu quyết.

Ông Đỗ Tiến Đạt – Trưởng ban Kiểm phiếu hướng dẫn các cổ đông biểu quyết.

**Kết quả kiểm phiếu theo từng nội dung của Phiếu biểu quyết:**

Tổng số phiếu phát ra: 08 phiếu. Tổng số phiếu thu về: 08 phiếu

Trong đó: Số phiếu hợp lệ: 08 phiếu. Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	15.555.760	100,00%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	0	0,00%

2. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022:

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	14.437.335	92,81%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	1.118.425	7,19%

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	15.555.760	100,00%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	0	0,00%

4. Thông qua các Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (theo nội dung tờ trình tại Đại hội):

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	15.555.760	100,00%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	0	0,00%

5. Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty (theo nội dung tờ trình tại Đại hội):

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	15.555.760	100,00%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	0	0,00%

6. Thông qua Tờ trình kế hoạch tăng vốn thực góp và phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2021 (theo nội dung tờ trình tại Đại hội):

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	13.187.335	84,77%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	2.368.425	15,23%

7. Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2022 (theo nội dung tờ trình tại Đại hội):

STT	Kết quả biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Phiếu đồng ý	14.305.760	91,96%
2	Phiếu không đồng ý	0	0,00%
3	Phiếu không có ý kiến	1.250.000	8,04%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty PVIF thống nhất thông qua những nội dung sau đây:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 100%
- Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 92.81%.



❖ **Kết quả kinh doanh năm 2021:**

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	KH năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH/KH
1. Tổng doanh thu	61.974.192.003	64.752.870.737	104,5%
2. Tổng chi phí	59.306.971.223	43.721.638.116	73,7%
3. Lợi nhuận trước thuế	2.667.220.780	21.031.232.621	788,5%
4. Lợi nhuận sau thuế	623.939.028	17.122.269.728	2.744,2%

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ là: 17.365.108.895 đồng, Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát là: - 242.839.167 đồng.

❖ **Kế hoạch kinh doanh 2022:**

Đơn vị tính : VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu	56.500.000.000
2	Tổng chi phí	39.550.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	16.950.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	13.560.000.000

(Tổng chi phí đã bao gồm quỹ lương năm 2022 của PVIF là 4,3 tỷ đồng)

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 100%
4. Thông qua tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 100%
5. Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2022 của Công ty với tỷ lệ biểu quyết thông qua là :100%
6. Thông qua lộ trình tăng vốn từ năm 2022 đến năm 2025 và phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu, trích lập các quỹ với tỷ lệ biểu quyết thông qua là : 84.77%
  - a. Lộ trình tăng vốn:
    - Số vốn tăng thêm: 99.377.350.000 đồng.
    - Thời gian tăng vốn: từ năm 2022 đến năm 2025. Đến hết năm 2025 số vốn thực góp của các cổ đông bằng vốn điều lệ 300 tỷ đồng.
    - Nguồn tăng vốn: Lấy từ lợi nhuận kinh doanh của Công ty, cụ thể lấy từ Lợi nhuận lũy kế đến hết 31/12/2020, lợi nhuận năm 2021 và lợi nhuận của các năm 2022, 2023, 2024, 2025.
  - b. Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu của lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2021 và lợi nhuận của năm 2021, trích lập các quỹ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2020 (trên BCTC hợp nhất)		7.150.149.023
2	Lợi nhuận sau thuế 2021 (trên BCTC hợp nhất)		17.365.108.895
<b>A</b>	<b>Dự kiến phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2021 (A = 1+2)</b>		<b>24.515.257.918</b>
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (3= A x 5%)	5%	1.225.762.896
4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (4= A x 5%)	5%	1.225.762.896
5	Chia cổ tức cho các cổ đông (10%/ Vốn góp của chủ sở hữu)	10%	20.062.265.000
<b>B</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (B=A-3-4-5)</b>		<b>2.001.467.126</b>

- Ủy quyền cho HĐQT chi trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn (2022-2025). HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo Ban TGD lập phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.
  - Thời điểm chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
7. Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2022 (theo nội dung tờ trình tại Đại hội) với tỷ lệ biểu quyết 91.96%.

*Nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT, Báo cáo của TGD, Báo cáo của BKS, các tờ trình của phiên họp được đính kèm, đi theo và là bộ phận không thể tách rời của Biên bản này.*

## PHẦN V CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Biên bản Đại hội gồm 07 trang, được đọc công khai cho toàn thể cổ đông tham dự đại hội cùng nghe. Toàn thể Đại hội đã thống nhất 100% thông qua nội dung của Biên bản đại hội và ủy quyền lại cho Chủ tọa, Thư ký ký tên.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11h50' phút ngày 30/06/2022.

**CHỦ TỌA**

*Lê Tiên Hùng*

**THƯ KÝ**

Đặng Thị Uyên

Hòa Bình, ngày 30 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

-----  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH BẢO HIỂM DẦU KHÍ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Bảo hiểm Dầu khí;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm ngày 30/06/2022;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính :VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH/KH
1. Tổng doanh thu	61.974.192.003	64.752.870.737	104,5%
2. Tổng chi phí	59.306.971.223	43.721.638.116	73,7%
3. Lợi nhuận trước thuế	2.667.220.780	21.031.232.621	788,5%
4. Lợi nhuận sau thuế	623.939.028	17.122.269.728	2.744,2%

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ là: 17.365.108.895 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát là: (242.839.167) đồng.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:





Đơn vị tính VND

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu	56.500.000.000
2	Tổng chi phí	39.550.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	16.950.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	13.560.000.000

(Tổng chi phí đã bao gồm quỹ lương năm 2022 của PVIF là 4,3 tỷ đồng).

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

**Điều 4:** Thông qua tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

**Điều 5:** Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2022.

**Điều 6:** Thông qua lộ trình tăng vốn từ năm 2022 đến năm 2025, phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu và trích lập các quỹ cụ thể như sau:

1. Lộ trình tăng vốn:

- Thời gian tăng vốn bắt đầu từ năm 2022 đến năm 2025.
- Số vốn tăng thêm: 99.377.350.000 đồng
- Nguồn tăng vốn: Lấy từ lợi nhuận kinh doanh của Công ty, cụ thể lấy từ Lợi nhuận lũy kế đến hết 31/12/2020, lợi nhuận năm 2021 và lợi nhuận của các năm 2022, 2023, 2024, 2025.

2. Phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu của lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2021 và lợi nhuận của năm 2021, trích lập các quỹ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2020 (trên BCTC hợp nhất)		7.150.149.023
2	Lợi nhuận sau thuế 2021 (trên BCTC hợp nhất)		17.365.108.895
A	<b>Dự kiến phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2021 (A = 1+2)</b>		<b>24.515.257.918</b>
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (3= A x 5%)	5%	1.225.762.896
4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (4= A x 5%)	5%	1.225.762.896



5	Chia cổ tức cho các cổ đông (10%/ Vốn góp của chủ sở hữu)	10%	20.062.265.000
<b>B</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (B=A-3-4-5)</b>		<b>2.001.467.126</b>

- Ủy quyền cho HĐQT chi trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn. HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo Ban TGD lập phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.
- Thời điểm chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

**Điều 7:** Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2022, cụ thể:

- Thù lao, chi phí của HĐQT: 466 triệu đồng.
- Thù lao, chi phí của BKS : 270 triệu đồng.

**Điều 8:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. ĐHCĐ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- UBCK (để b/c);
- HĐQT, Ban TGD (để t/h);
- BKS;
- Lưu NV,VT, 03.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



*Lê Tiến Hùng*

